TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 20-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đình Bảng;

Ông Phạm Văn Tiến.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đặng Thị Kim Liên, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Đào Duy Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 (Thông báo mở lại phiên toà số 02/2019/TB-TA ngày 06 tháng 8 năm 2019), đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 27/02/1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Lưu Thị Y; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 168/2012/HSST ngày 05/10/2012 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích), Bản án số 157/2013/HSST ngày 26/9/2013 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích), Bản án số 07/2019/HS-ST ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị tạm giữ từ ngày 28/3/2019 đến ngày 03/4/2019 chuyển tạm giam đến nay, có mặt;

- *Bị hại:* Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Khu 8, thị trấn T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/3/2019, Hoàng Văn T đi bộ đến cánh đồng thôn P, xã C, huyện Tiên Lãng, tìm nhà dân có sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp. T phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 53S4-9005 của ông Đỗ Văn Đ để ở đầu đường vào trong trang trại của gia đình bà Đỗ Thị T, sinh năm 1962 ở thôn P, xã C, huyện Tiên Lãng vẫn còn chìa khóa cắm ở ổ khóa điện, nhưng không có người trông coi. T lấy trộm xe mô tô rồi điều khiển xe đi sang huyện A, thành phố Hải Phòng để tiêu thụ. Do chưa tiêu thụ được, T đi xe về đến quán Internet của anh Đào Trọng C, sinh năm 1990 ở thôn G, xã Đ, huyện Tiên Lãng. Thấy xe gần hết xăng, T dừng xe đi vào quán xin anh C 20.000 đồng để đổ xăng, anh C không cho. T đi ra vị trí dựng xe thì bị Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, T khai nhận xe mô tô biển kiểm soát 53S4-9005 là do T trộm cắp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐG ngày 28/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Tiên Lãng kết luận: *"01 xe môtô nhãn hiệu HONDA, màu sơn nâu, biển kiểm soát: 53S4-9005, số máy HA05E-0056594, số khung WY-056594, xe đã qua sử dụng với giá trị còn lại = 23,5%= 6.500.000 đồng"*.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Hoàng Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên và khai nhận không mang theo dụng cụ, không bàn bạc với ai trước khi trộm cắp xe môtô biển kiểm soát 53S4-9005 để bán lấy tiền mua ma túy và chi tiêu cá nhân.

Tại Cơ quan điều tra, ông Đỗ Văn Đ khai xe môtô biển kiểm soát 53S4-9005 mang tên ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1967 ở phường 13, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, chiếc xe này ông đã được ông Q là anh họ cho để làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã trả lại xe cho ông Đỗ Văn Đ.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 14/6/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 14/6/2019, truy tố Hoàng Văn T về tội Trộm cắp tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 2 Điều 56 BLHS: Tuyên bố Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt T từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số 07/2019/HSST ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 36 đến 48 tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên thu thập đã đầy đủ và theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của BLTTHS; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu được và kết luận định giá tài sản. Có đủ cơ sở kết luận: Hành vi ngày 27/3/2019 của Hoàng Văn T lén lút, bí mật lấy đi 01 chiếc xe mô tô của ông Đỗ Văn Đ, trị giá 6.500.000 đồng là phạm tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 BLHS.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an - xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị kết án, tuy các tiền án tại Bản án số 168/2012/HSST ngày 05/10/2012 và Bản án số 157/2013/HSST ngày 26/9/2013 đều đã được xóa án tích; khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 27/3/2019, Bản án số 07/209/HSST ngày 01/3/2019 chưa có hiệu lực pháp luật nên hành vi phạm tội này của bị cáo không bị coi là tái phạm, nhưng cần thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ tính chất, hậu quả của phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử cho rằng, cần áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị là thỏa đáng. Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 01/3/2019 không bị kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa chấp hành. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 BLHS, cần tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền (bổ sung) từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy

nhiên, xét thấy tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; mặt khác bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về thiệt hại dân sự: Ông Đỗ Văn Đ không có yêu cầu về thiệt hại dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra có thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 53S4-9005 của ông Đỗ Văn Đ. Xét thấy, xe mô tô này là tài sản hợp pháp của ông Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đ là đúng quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 260 BLTTHS; khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 18 (mười tám) tháng tù; tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 28/3/2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Đỗ Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đức Chi